

Bản án số: 01/2020/HS - ST

Ngày 14/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SA PA - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Thắng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vũ Minh Huân;

2. Ông Đỗ Trọng Bằng;

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Phạm Tiến Dũng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa tham gia phiên tòa:** Ông Hoàng Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 33/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 12 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 03/01/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Sa Pa đối với bị cáo:

Lò Văn N; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/10/1988 tại huyện T, tỉnh L; Nơi cư trú: Bản On, xã Khoen On, huyện T, tỉnh L; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Lò Văn P, sinh năm 1967; Mẹ: Lò Thị N, sinh năm 1968 cùng trú tại Bản On, xã Khoen On, huyện T, tỉnh L. Bị cáo là con thứ nhất trong gia đình có 04 anh chị em. Vợ: Lò Thị N, sinh năm 1989, bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011 cùng trú tại Bản On, xã Khoen On, huyện T, tỉnh L; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền – Trợ giúp viên trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lào Cai. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Vàng A P (đã chết).

Những người đại diện hợp pháp của người bị hại: 1. Bà Hạng Thị X; 2. Bà Thào Thị P; 3. Anh Vàng A L; – Cùng trú tại: Thôn S, xã H, thị xã Sa Pa, tỉnh L. 4. Chị Vàng Thị D – Trú tại: Thôn Ý Linh Hồ 2, phường Phan Si Păng, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai; 5. Chị Vàng Thị M – Trú tại: Thôn T, xã H, thị xã S, tỉnh L; 6. Chị Vàng Thị M – Thôn Ý, phường P, thị xã S, tỉnh L; 7. Chị Vàng Thị S – Trú tại: Thôn S, phường P, thị xã S, tỉnh L; 8. Chị Vàng Thị S – Trú tại: Thôn Ý, phường P, thị xã S, tỉnh L. (Đều có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Vàng A L; – Trú tại: Thôn San 2, xã Lao Chải, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai.

- Người tham gia tố tụng khác: Những người làm chứng: 1. Anh Ông Sùng A D - Trú tại: Thôn V, xã S, huyện S, tỉnh L. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lò Văn N là lái xe của Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng thủy điện Miền Bắc, được giao sử dụng xe ô tô tải nhãn hiệu CNHTC BKS 29C-496.52. Khoảng 09h40 ngày 03/9/2019, Ngồi điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-496.52 chở đá đi từ đập thủy điện Sử Pán I theo tỉnh lộ 152 xuống Nhà máy vận hành thủy điện Sử Pán I. Khi đi đến đoạn đường liên thôn Vạn Dền Sử I đi thôn Sáo Trung Hồ cách tỉnh lộ 152 khoảng 600m, Ngồi nhìn thấy 01 ô tô xe tải BKS 29C-617.03 do Quảng Văn Ngọc điều khiển đi ngược chiều, do đường hẹp chỉ vừa một thân xe qua nên Ngọc ra dấu hiệu để Ngồi lùi xe. Ngồi dừng lại, quan sát gương chiếu hậu hai bên thấy phía sau không có ai nên quyết định lùi xe để xe đối diện vượt lên, Ngồi không bật đèn tín hiệu, không ra dấu hiệu cảnh báo, cũng không nhờ người chỉ dẫn để lùi. Lúc này, Vàng A P điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius BKS 24B1-910.76 chở theo sau là Lò Mây Lìn cũng đi theo hướng thôn Vạn Dền Sử I đi thôn Sáo Trung Hồ và đi phía sau xe ô tô tải do Ngồi điều khiển. Thấy xe ô tô tải dừng lại, Vàng A P dừng xe cách đuôi xe tải khoảng 3m, đúng lúc này, Phình phát hiện chiếc xe ô tô tải BKS 29C-496.52 do Ngồi điều khiển đang lùi lại hướng thẳng về phía mình mà không có bất cứ cảnh báo gì. Vàng A P và Lò Mây Lìn hô to lên để cảnh báo, đồng thời Phình dùng chân đẩy xe máy ngược lại để tránh nhưng chỉ lùi được khoảng 1m thì chiếc xe tải đã va vào đầu xe mô tô làm xe mô tô đổ ra đường, Phình cùng ngã xuống theo, (Lò Mây Lìn đã kịp nhảy ra lề đường trước đó), sau đó xe ô tô tải BKS 29C-496.52 tiếp tục lùi làm cho bánh xe phía sau bên phải cán lên hai chân của Phình khiến Phình đổ nhiều máu rồi mới dừng lại. Về phía Ngồi, sau khi lùi xe

được khoảng vài mét, Ngôi nghe thấy tiếng khục phía sau và bánh xe có biểu hiện kênh nên Ngôi đạp côn cho xe trôi về phía trước khoảng 1m, lúc này Lò Văn N nghe thấy có tiếng người kêu nên dừng xe, xuống xe thì phát hiện tại vị trí bánh xe bên phải phía sau xe ô tô Vàng A P đang nằm trên mặt đường trong tình trạng chảy nhiều máu, bên cạnh là chiếc xe mô tô Yamaha Sirius BKS 24B1-910.76. Ngôi cùng Ngọc đưa Phình ra cạnh lề đường rồi gọi điện về cho công ty Miền Bắc để hỗ trợ đưa nạn nhân đi cấp cứu tuy nhiên Phình đã tử vong tại chỗ. Sau đó, Lò Văn N đến Đồn công an Bản Hồ để trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 77/2019/GĐTT-TTPY ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lào Cai kết luận nguyên nhân chết của Vàng A Plà ngừng tuần hoàn, hô hấp do mất máu cấp vết thương đứt động mạch, tĩnh mạch bẹn - đa chấn thương.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Sa Pa đã tiến hành trưng cầu định giá tài sản đối với 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS 24B1-910.76 đã qua sử dụng có giá trị là 13.125.000 đồng. Quá trình khám nghiệm phương tiện xác định chiếc xe mô tô này hỏng hoàn toàn, không có khả năng khôi phục, sửa chữa.

Tại bản cáo trạng số 33/CT-VKS-SP ngày 20/11/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa truy tố bị cáo Lò Văn N về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sa Pa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn N từ 12 đến 15 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự:

Người được Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng thủy điện Miền Bắc ủy quyền tham gia giải quyết vụ án là anh Đỗ Văn Bình có ý kiến, đối với số tiền 40.000.000 đồng do Công ty đã cho Lò Văn N vay để hỗ trợ chi phí mai táng ban đầu, đến nay bị cáo đã trả đủ, bên phía Công ty không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo. Đối với xe ô tô tải BKS 29C-496.52 không hư hỏng gì nên Công ty cũng không có yêu cầu gì. Đề nghị Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với gia đình của người bị hại: Bị cáo Lò Văn N đã bồi thường cho gia đình bị hại Vàng A P chi phí mai táng 80.000.000 đồng. Hiện người đại diện theo

ủy quyền của gia đình bị hại là anh Vàng A L và những người đại diện hợp pháp của bị hại đều yêu cầu Lò Văn N phải bồi thường thêm 80.000.000 đồng bao gồm chi phí bồi thường chiếc xe mô tô là 13.125.000 đồng và chi phí bồi thường tổn thất về tinh thần là 66.875.000 đồng. Xét thấy yêu cầu bồi thường của những người đại diện hợp pháp của bị hại là có căn cứ, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo đối với bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn N nhất trí với quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh và Điều luật áp dụng đối với bị cáo. Và đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 01 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn N đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa đã truy tố đối với bị cáo, bị cáo không bổ sung gì vào lời bào chữa của người bào chữa, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Văn N đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như đã khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác như: Biên bản vụ tại nạn giao thông ngày 03/9/2019; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Sơ đồ hiện trường; Biên bản và bản ảnh khám nghiệm phương tiện; Bản ảnh khám nghiệm hiện trường. Biên bản và bản ảnh khám nghiệm tử thi; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 77 ngày 30/9/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai; Bản tự khai, biên bản ghi lời khai của bị cáo; Bản kết luận điều tra số

33 ngày 15/11/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai. Bản cáo trạng số 33/CT-VKS-SP ngày 20/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 03/9/2019 bị cáo Lò Văn N điều khiển xe ô tô tải BKS 29C-496.52 không quan sát kỹ phía sau xe, không có tín hiệu cần thiết để cảnh báo nhưng vẫn tiến hành lùi xe, vi phạm Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ nên đã gây tai nạn, hậu quả làm anh Vàng A P bị tử vong và gây thiệt hại về tài sản là 13.125.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Pa truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội cũng như pháp luật của nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi lùi xe không quan sát kỹ phía sau; Không có tín hiệu cần thiết là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, vi phạm pháp luật, song chỉ vì chủ quan, cầu thả, không chấp hành đúng quy định của Luật giao thông đường bộ, nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng và tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc trước pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo đã tự nguyện khắc phục bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 80.000.000 đồng (Tiền lo mai táng phí cho bị hại). Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có ông nội là Lò Văn Pành được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì. Sau khi bị cáo phạm tội đã đến cơ quan Công an để đầu thú. Do đó, bị cáo Lò Văn N được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo cần có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn để trừng trị, đồng thời tạo điều kiện để

cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Người được Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng thủy điện Miền Bắc ủy quyền tham gia giải quyết vụ án là anh Đỗ Văn Bình có ý kiến, đối với số tiền 40.000.000 đồng do Công ty đã cho Lò Văn N vay để hỗ trợ chi phí mai táng ban đầu, đến nay bị cáo đã trả đủ, bên phía Công ty không có yêu cầu đề nghị gì đối với bị cáo. Đối với xe ô tô tải BKS 29C-496.52 không hư hỏng gì nên Công ty cũng không có yêu cầu gì. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với gia đình của người bị hại: Bị cáo Lò Văn N đã bồi thường cho gia đình bị hại Vàng A Pchi phí mai táng 80.000.000 đồng, đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại nhất trí với khoản tiền mai táng phí trên. Hiện người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là anh Vàng A L và những người đại diện hợp pháp của bị hại đều yêu cầu bị cáo Lò Văn N phải bồi thường thêm 80.000.000 đồng bao gồm chi phí bồi thường chiếc xe mô tô là 13.125.000 đồng và chi phí bồi thường tổn thất về tinh thần là 66.875.000 đồng cho bà Thào Thị P (Là vợ của người bị hại). Tại phiên tòa bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật. Xét thấy yêu cầu của người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại là có căn cứ, đúng với quy định tại Điều 589, 591 Bộ luật dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về vật chứng:

Ngày 10/10/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sa Pa đã xử lý vật chứng trao trả lại xe ô tô tải cùng toàn bộ giấy tờ có liên quan cho anh Đỗ Văn Bình và bị cáo Lò Văn N là phù hợp;

Đối với số vật chứng còn lại gồm 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS 24B1-910.76, 01 đăng ký xe, 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Vàng A Phình, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô mang tên Vàng A Phình. Đây là tài sản và giấy tờ cá nhân của người bị hại Vàng A Phình, hiện nay người bị hại đã chết, nên cần trả lại cho người đại diện của người bị hại là bà Thào Thị P (Vợ của bị hại).

[9] Về án phí: Bị cáo Lò Văn N phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và

Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn N phạm tội “***Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ***”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng: Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn N 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 và Điều 591 Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Lò Văn N bồi thường cho bà Thảo Thị P – Địa chỉ: Thôn S, xã H, thị xã Sa Pa, tỉnh L số tiền là 80.000.000 đồng (Tám mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi xuất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

[3] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 nghị quyết 326/2016-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lò Văn N phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về vật chứng: Áp dụng Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Trả lại cho bà Thảo Thị P – Địa chỉ: Thôn S, xã H, thị xã Sa Pa, tỉnh L: 01 xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ - đen BKS 24B1-910.76; 01 giấy phép lái xe A1 mang tên Vàng A Phình, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô BKS 24B1-910.76 mang tên Vàng A Phình; 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô BKS 24B1-910.76 mang tên Vàng A Phình.

Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Sa Pa và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sa Pa lập ngày 25 tháng 11 năm 2019.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn N, người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9

Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND thị xã 2.
- PV 06 Công an tỉnh;
- Công an thị xã;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo; Bị hại 7;
- NLQ 1;
- THADS huyện;
- Lưu Hồ sơ HS, HSTHA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mạnh Thắng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Minh Huân

Đỗ Trọng Bằng

Nguyễn Mạnh Thắng